

Một năm sau ngày miền Nam bắt đầu công chiếm,



phái đoàn Bắc Việt do Trường Chinh đi đầu và Đoàn Bắc Việt Công miền nam tức Mặt Trận Giải Phóng MN, do ủy quyền Phạm Hùng, đã chính thức họp tại Sài Gòn, để khai thác cái Mặt Trận “MA”, do các Hà Nội dàn dựng và khai sinh từ ngày 20-12-1960, nhằm lôi kéo người dân và dân chúng trong nước, qua âm mưu thôn tính VNCH. Cũng từ đó (1976), cái gọi là con đường huyếch thoai H Chí Minh, tức đường mòn Trường Sơn với bí danh 559A, hành lang để Hà Nội chuyển tiếp lực lượng, quân dân và người vào Nam, từ năm 1959 từ ngày 30-4-1975, cũng bắt đầu ngả nghiêng chìm trong quên lãng.

Bắt đầu từ năm 1989 tới 1991, đã có nhiều biến cố chính trị quan trọng xảy ra tại Đông Âu. Đó là việc các nước cộng hòa, liên bang từ bỏ xã hội chủ nghĩa, kéo theo sự sụp đổ và tan rã của Liên Bang Xô Viết. Đến cuối đường khi đã mất cái dù che của Nga, Việt Công lại ngả về Tàu, đường thời mở khu vực mới, từ thị trường mới, mới Hoa Kỳ, Nhật và Tây Phương vào làm ăn buôn bán. Nhờ vậy lập nên phe kín bên mặt thời của đường, dân hội bắt xói mòn, bắt các từ từ tham nhũng, cướp bóc nên của quý và nhất là sự kiện đường công khai bán nước cho ngoại bang, hèn nhát để cho dân mình bắt Tàu Công bắt giữ trên biên giới xảy ra vào tháng 1-2005, đã làm cho các nước không còn hải sự và tin Việt Công, kể cả mất sự không ít trí thức khoa học Nam VN từ đây, tình tin đường là chính nghĩa, làm cách mạng để giải phóng đất nước khỏi M-Nguyễn không kìm hãm được.

Đến bây giờ đường cũng như quý tộc của chớp bu đang hội tụ nhanh tiến mạnh, Hà Nội lại lùi mặt trước, quay về với chiến lược cũ rích năm nào. Đó là dùng lực số để lôi kéo người dân và Việt kiều thêm lòng nể. Đường đem những huyếch thoai trên trục để biến năm nao, ra hâm nóng lại tình thân yêu nước là “yêu nước xã hội chủ nghĩa” của cán bộ đường viên, đang bị phân hóa lung lay niềm tin từ trên xuống, vì danh ăn, tranh quyền và giành quyền lợi nhau bắt “trâu con ghét trâu ăn”. Ngoài ra, đường cho trùng tu lại các di tích chiến tranh, như Đền thờ Võnh M (Vĩnh Linh-Quảng Trị), Củ Chi (Hố Nghĩa), cũng như tái tạo lại con đường mòn H Chí Minh. Công tác trên và có tính cách xoa dịu ái của những đường viên bắt già bắt về tchanh bắt võ, sau khi tàn chinh chiến. Đường thời lòng nể bắt bắt cũng như móc túi bắt du khách ngoại quốc, trong đó có không ít Việt Kiều trí thức Miền Nam ngày xưa trên quân dân, nên có bao giờ bắt cũng như nằm dưới mùi chiến tranh bom đạn, và đám da đường giàu có đa số. Bên này rất

muốn biết và nhìn tận mắt con đường mà Hoa Kỳ, nói là đã oanh tạc mà t s bom đ n, nh u h n s läng đ s đäng trong th i đ nh i th chi n nhäng v n không ngăn n i ngäi và quân đäng Bäc Viät vào Nam.

Viäc đ ra kä hoäch “ mäi năm du läch “ 1995-2005 “ cäa Võ văn Kiệt täi nghä đänh s 307 ngày 24-5-1995, cũng là mät trong nhäng sä sao y bän chánh cäa Trung Cäng, vì thäy Đäng tiäu Bình đã thành công, khi xây đäng các khu du läch và công nghiäp täi Thäm Quyän, Häi Nam, Thäng Häi.. Tä đó Hà Näi đã bät chäp thäc tä, vän häng hän chuyên, bä häng tä bäc ngân sách quäc gia, đä xây đäng nhà máy läc đäu Dung Quät và thành phä Vän Täng, täi Quäng Tín-Quäng Ngãi, träng sä mai mäa cäi chä cäa thä giäi. Khäp näc näi nào cũng tä chäc các tour du läch, đä hät bäc và tuyên truyän bä mät son phän mäi cäa VN xã nghiäa. Ngay chän khä ho cä gäy nhä miän giäi tuyän năm nào trong tänh Quäng Trä, cũng có mät tour du läch, tä Cäa Viät lên täi Khe Sanh, Tà Cän, Cäu Treo DakRong, ngã ba QL9 và đäng mòn HCM, gäi là The Demilitarized zone tour, thäng viät tät là D.M.Z. Mäc đích đä đäng quäng cáo các chiän läi phäm thäi chiän tranh và cái gäi là nghiäa trang liät sĩ Träng Sän, mà theo thân nhân cäa ngäi quá cä, trong häm chä có cát-đät mà thôi.

Có đäc träng thiên ký sä “ Đäng đi không täi “ cäa nhà văn VC häi chánh là Xuân Vũ, hay đã làm lính VNCH, mäi cäm nhän đäc cái ý vä khä nhäc cùng tän cäa cuäc chiän Đông Däng län 2 (1955-1975), do Đä tam quäc tä Cäng sän chä xäng, qua vai trò tên lính tiän phäng đánh män là Viät Cäng. Trong cuäc chiän vô nghiäa phi lý này, mät trän täi Träng Sän, đã là mä chôn häng vän tä sĩ cäa cä hai phía. Nhäng đäa danh nhä Đäc pháo cät, Đäi không tên, Sông A-Väng, Lũng Giäng, Khe Sanh, Dakto, A-Shau, Ia-Drang, Pleime, Đäc Cä.. ra tän miän Bäc, càng lúc càng trän nên khäc liät, khi nó chính thäc trä thành con đäng chiän läc đä Bäc Viät xâm lăng VNCH. Suät thäi gian chiän tranh, Võ Nguyên Giáp qua tä cách Đäi Täng täng tä länh quân đäi VC, đã täng tuyên bä väi báo chí quäc tä, là hän sä đät räi Träng Sän, dù phäi đäm giät hät thanh niên nam nä miän bäc. Cho nên không lä khi thäy Xuân Vũ nói “ mäng ngäi lá räng “, đä viät vä thäm käch Đäng Đi Không Täi, cäa mät sä cán binh bä đäi häi kät năm nào.

Tháng 11-1997, Võ nguyên Giáp khoe thành tích Bát Quái Đä, täc là đäng Träng Sän 559, do Đäng Thiän và Đäng Sĩ Nguyên län lät chä huy suät cuäc chiän tä 1960-1975. Ngày xäa thä giäi đäi mù vì bä bän trí thäc khoa bäng, cha-sä, miän nam tuyên truyän lät läng, nên chäng bao giä thäy đäc hình änh bä đäi Cäng sän “ sinh bäc tä nam “, khi ä tä vät vät tuyän 17, vào đäng mòn HCM, đä tän công cäng chiäm Miän Nam thanh bình no äm, nhä hä đã thäy täi bán đäo Triäu Tiên, vào tháng 6-1950, qua cuäc chiän Cao Ly. Nhäng biät säm hay muän cũng giäng nhau, vì ngày nay trên khäp näo đäng Träng Sän năm cä, tä Bäc Viät vào täi Phäc-Bình Long, häng ngày đã có häng vän nguäi Viät, đäi rách bä chäa súng có gän mä täu sau läng, đä bät hä làm nghiäa vä lao đäng. Cũng qua cái hình änh đau thäng này, đã làm cho mäi ngäi trong cuäc cä hai phía, chät nhä täi nhäng cô gái Träng Sän năm nào, luôn

mọi ngóng các chàng lính trẻ có lẽ đã đi vào con tim của họ. Đến rồi thì đó thì nay, tuổi xuân thắp cánh lòng trẻ, mà bóng ai vẫn bịn bịn, như cái huyện thoai Träng Sän, thät sä đã chät trong tâm trí đäng bào sän cäc, khi họ bỏ VC cäp đät, là a bäp.. sau khi đät näc đã có hòa bình.

“ mai về quê mẹ, lên biên giới
thăm lại Träng Sän thuở kiäm cung
räng núi vẫn xanh màu khát vọng
chäta họ trẻ, kiäp tha họ äng ..”

1- Bối cảnh lịch sử có liên quan tới chiến cuộc Đông Dương lần thứ 2 (1955-1975) :

Ngày 7-5-1954 Đän Biên Phä thät thä, näc VN täm thäi bä chia cät thành 2 miền riêng biệt, với 2 thể chế khác nhau, do cái gọi là tä cäng Liän Xô, Anh, Pháp và Trung Cäng tä ý quyết đänh sä phän cäa đät näc và dân täc VN, täi bàn häi nghä Genève (Thụy Sĩ). Hoa Kä lúc đó là đäng chä täch nhäng vì mät lý do gì đó, nên không ký vào biên bản. Tä đó, Bäc Viät do Hä Chí Minh lãnh đäo, công khai theo chä đä Cäng sän và là chä häu cäa Nga-Tàu. Miền Nam chän chính thể Cäng Hòa. Hai miền VN läy vĩ tuyến 17, cũng là con sông Bän Häi, tänh Quäng Trä, làm ranh giới täm chia. Theo tinh thần hiệp đäc đänh chiến, quân viễn chinh Pháp phải rút hät về näc, còn VC trong mät trän Viät Minh täi miền Nam, cũng phải täp kät ra bäc.

Tä khi chính thể làm trùm näa näc, Hä Chí Minh và đäng VC, theo chân Mao Träch Đông, phóng tay phát đäng phong trào cäi cách ruäng đät năm 1956, làm cho häng vän ngäi dân vô tội täi miền bäc, bỏ đäu täch täm thäng, trong sä này häu hät đäu có công với näc hay với đäng trong chín năm kháng chiến chống Pháp. Näi vä đäc giäu kín hay đäc bän trí thể khoa bäng da träng thân cäng nhä G.Kolko, tác giä quyển “ VN Anatomy of wars 1940-1975 “ tuyên truyền hoàn toàn trái ngược với sự thật. Trong khi đó, tình hình chính trị của miền Nam tä A ä Z, bä bän trí thể thân cäng trong và ngoài näc, mọi mäc, bäa đät đä đäu với mäc đích làm mät chính nghĩ quäc gia cäa ngäi miền Nam, trong lúc đang chiến đäu chống lại sự xâm lăng của đä tam quäc tä .

Täi VNCH, nhäng năm đäu tiên, TT Ngô Đình Diäm đã gäp rät nhiäu khó khăn , trong việc đäng đäu với väi các Giáo phái và läc läng Bình Xuyên. Läi đäng giäu đä bäm leo, VC näm vùng täi miền Nam đã phát đäng các cuộc nổi loạn vũ trang, gọi là đäng khäi täi Trà Bäng (Quäng Ngãi), Bäc Ruäng (Bình Thuận) và Mä Cäy (Bän Tre), song song với các vụ khäng bä, ám sát đäng bào và viên chức xã äp khäp nơi nhäng cuộc cùng mäi hành đäng phá räi của VC

đều u thật b. Theo h u h t các ngu n s li u còn l u tr , cho bi t tình hình chính tr t i VNCH, vào nh ng năm 1956,1957, 1958 r t kh quan t Sài Gòn cũng nh các t nh, n i th t cho t i ch n quê làng, đầu cũng vui s ng c nh thanh bình no c m áo m. Nh v y TT Ngô Đình Di m cũng nh Chính Ph Mi n Nam, lúc đó đã gây đ c uy tín r t l n trên th gi i.

Tr c tình hình nguy ng p đó, H Chí Minh đã ph i g i Lê Du n, lúc đó đang làm x b tr ng, ch huy cán b n m vùng t i mi n Nam, tr ra B c, đ duy t xét l i k ho ch c ng chi m VNCH b ng vũ l c, thay vì k v ng vào cu c t ng tuy n c th ng nh t đ t n c nh Hi p đ nh Geneve 1954 đã qui đ nh, mà VNCH không ch u thi hành, vì không h ký vào biên b n hi p c trên. Trong phiên h p l n th 15 c a B Chính Tr Trung ng Đ ng, khai di n i Hà N i vào tháng 1-1959, quy t đ nh thành l p L c L ng Vũ Trang t i Mi n Nam. K ti p ngày 5-10-1960, đ ng l i h p Đ i H i 3 cũng t i Hà N i, đ thành l p Đ ng B c ng s n Mi n Nam, qua danh x ng “ M t Tr n Gi i Phóng Mi n Nam “, làm cánh tay n i dài, v a là bình phong, v a t o công c xâm lăng cho B c Vi t. Đúng nh Lê Du n đã tuyên b “ Đó là chi n l c b o đ m th ng l i hoàn toàn cho cu c c ng chi m mi n Nam, d i s lnh đ o c a đ ng Mác-Lê và giai c p công nông “. Tóm l i theo ch tr ng c a Hà N i, Đ ng B CS mi n Nam, t c MTGPMN , ph i hành đ ng theo ba m c tiêu chi n l c:

1- Ly gián đ ng bào và chính quy n VNCH

2- Đánh l a d lu n th gi i v cu c xâm lăng c a mi n B c, tr thành cu c n i chi n t i mi n Nam .

3- Tuy t đ i ph i tuân theo các ch th c a đ ng, do mi n B c lnh đ o, M t tr n mi n Nam ch th a hành, theo đúng chính sách đ c ng trong kh i xã h i ch nghĩa qu c t .

Nên t i nay, dù đ c g i b ng danh t gì chẳng n a nh C c R, Đ ng b CS Mi n Nam, M t Tr n GPMN.. thì cũng ch là “ M t tr n m c x i, đ ng ta đó “ qua l i tuyên b tr tr n c a Lê Đ c Th t i Ba Lê, sau khi v a ký xong v i Kissinger trên t hi p đ nh ng ng b n năm 1973. MTGPMN đ c h p th c hóa vào cu i tháng 12-1960 t i m t căn c c a VC, n m cách biên gi i Vi t-Miên ch ng 7km. Đây là khu r ng già n m k c u C n Đ ang, trên con đ ng đá đ Trà B ang, Tr i Bí, Xóm M i, Sóc Ông Trang.. thu c t nh Tây Ninh. Bu i l đ c đ t đ i quy n ch t a c a Sáu Vi, bí danh c a đ i t ng Nguy n Chí Thanh, y viên b chính tr , bí th trung ng đ ng, nguyên ph trách v n đ nông dân và thanh niên mi n b c. M t tr n có m i i nhân v t khoa b ng mi n Nam, đang đ i l p chính tr v i VNCH, g m Nguy n H u Th (đang b giam t i C ng S n-Phú Yên, vì t i hi p dâm, đ c VC gi i thoát), Tr ng Nh T ng, D ng

Quốc gia Hoa, Phùng văn Cung, ông văn K... Bên này họ thu được thành phần địa chủ, phú gia thì Pháp thu được, đồng VC nắm vùng là Huân tước Phát móc nổi danh. Tất cả đồng VC Hà Nội đem ra làm bung xung che mặt thiên hạ như ngưu đầu nãi lĩnh đao, vốn do Lê Duẩn, Lê Đức Thọ, Phạm Hùng, Trần Văn Trà, Nguyễn Chí Thanh... quy định đúng chính sách của Hà Nội đã nghiêm quyết. Cũng từ đó, Nguyễn Hữu Thọ được phong hàm chủ tịch Mặt Trận, mà đồng VC chiếm xâm lăng Miền Nam bằng vũ lực. Tất cả Miền Bắc, Hồ Chí Minh ban lệnh họ đi kết, hàng chục ngàn cán binh bỏ đi trở về Nam, để thành lập “ Quân Giải Phóng “ do Trần Văn Trà làm tổng chỉ huy. Mặt số Miền Hoa kiều sang thì Hồ Chí Minh, Hồ Chí Phong, Hà Nội, Thanh Hóa... cũng đồng VC vào Nam, cùng mặt số Hoa kiều thân cộng, đang do Tô Máo, tức Trần Hưng Gia Trìu, bí danh Trần Bạch Đằng chủ huy, để trả trả, tuyên truyền gây rối trong cộng đồng người Hoa miền Nam. Đồng thời còn đồng minh giao liên cũ, từ miền Bắc vào Liên Khu 5, do đi tá Nguyễn Thông, bí danh của trung tá Nhật Ishitako, năm 1947, cũng đồng VC đồng giao cho Hai xe ngựa tất cả đi tá Võ Bẩm, nổi tiếng, để trùng tu vào năm 1959. Đây là con đồng minh chiến lược Liên Việt, tức là đồng minh môn Trần Hưng Sở hay Hô Chí Minh, mang bí danh 559A. Sau khi Phạm Văn Đồng nhân danh tổng đồng VC VNDCCH, theo chủ trương của đồng VC và chủ tịch Hồ Chí Minh, ký xác nhận quân để Hoàng Sa-Trần Hưng Sa thu được Trung Cộng vào năm 1958, thì Hà Nội đồng VC Tàu Cộng, giúp đồng VC tiến thêm mặt đồng VC dây trên biển Đông với bí danh 559B hay 759, chuyển quân đồng VC và bỏ đi từ Bắc vào Nam bằng đồng VC đồng VC. Theo Đồng Văn Cộng, đồng VC trách đồng VC dây 559B từ 1959-1968, thì việc tổ chức hai con đồng VC bí mật trên, chủ có Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng, Lê Duẩn, Phạm Hùng, Lê Đức Thọ, Võ Nguyên Giáp, Văn Tiến Dũng và Trần Văn Trà, biết mà thôi. Còn những người khác chủ trương hành theo lệnh, kể cả Nguyễn Chí Thanh, Trần Đức, Trần Hưng Chinh..

2- Đồng Minh Hô Chí Minh :

Sự thật, những chuyển đã xảy ra hàng ngày , trên đồng minh HCM, tức là hành lang xâm nhập người và quân đồng VC, từ Bắc vào Nam của Cộng sản Hà Nội, đi với Hoa Kỳ và VNCH, không phải là huy quân thoái hay bí mật ghê gớm, vì những gì xảy ra đó, qua phi cơ thám thính và các toán Biệt Kích hoạt động, họ nhìn thấy biết được. Có chăng là sự lừa lũng, vì ai cũng biết VC là kẻ chủ mưu gây nên cuộc chiến Đông Dương lần thứ 2, chủ không phải là người chiến. Ngoài ra cuộc xâm lược qui mô đồng VC phát xuất từ đồng minh môn Trần Hưng Sở, tiếp diễn liên tục đêm ngày không bao giờ gián đoạn. Những người quân của Hoa Kỳ, Đồng Minh và ngay cả VNCH, cũng bị chính phủ Mặt trận Hoa Thịnh Đốn, ra lệnh giới hạn trong lúc chiến đấu với VC, theo qui định thì nhiệm vụ đi tìm, đồng VC gọi là “ Luật Chiến Đấu “ Rules of Engagement “. Ngoài ra cũng không đồng VC tiến công họ ở phía miền Bắc, để tránh sự đồng VC quân sự với Trung Cộng, như đã xảy ra năm 1950, thì chiến cuộc Cao Ly.

Năm 1985, sau mười năm cấm đoán cuộc chiến Đông Dương lần thứ 2, Bộ Quốc Phòng Mỹ mới cho phép giới thiệu mặt, khi cho Congresssional Record phê bình họ nên chủ, cái gọi là “ Luật Chiến Đấu “ của VN “ qua 26 trang tóm tắt, trong đó có liên quan tới đồng minh Hô Chí Minh.

Cũng như vậy, ta mới biết được nhiều điều thú vị vô lý, chẳng có siêu công nghệ Mỹ mới có. Chẳng hạn như trong luật chiến đấu, có điều 3 cấm không quân Mỹ gửi bom các quân xa VC, nếu chúng ta cách đường mòn HCM 200m. Điều này giúp cho quân xa Bắc Việt an toàn khi chúng lái xe trên đường mòn Trường Sơn, lúc nghe máy bay Mỹ oanh tạc, chỉ cần lái xe ra khỏi vị trí 200m, là hết chuyện. Còn điều 6 cấm quân Mỹ truy kích VC, nếu chúng rút qua biên giới Lào hay Campuchia. Biết vậy, nên hậu hới các căn cứ của Bắc Việt, kẻ cặc R đầu đường lóp sát hay bên kia biên giới, nên rút an toàn. Do trên các cuộc hành quân vượt biên mang tên Toàn Thắng, vào năm 1970 tại Miên hay hành quân Lam Sơn 719 ở Lào, vào thời TT Nixon, đã bỏ đường Dân Chủ Mỹ thân cộng, căn cứ vào luật chiến đấu, là ó phớt đời đời. Cuối cùng tại Quốc Hội, cũng cái đám nghị sĩ-dân biểu đường Dân Chủ Hoa Kỳ, ra luật cấm quân lực Hoa Kỳ hành quân vượt biên khỏi Nam VN. Nhưng bí mật nhồi trên, chẳng là một trong muôn ngàn điều bất mĩ sau này, cũng là lý do, khiến cho Mỹ cũng như VNCH, dù đã nỗ lực và hao tốn không biết bao nhiêu tiền bạc, xương máu nhưng cuối cùng vẫn không ngăn nổi cuộc tiến quân của Bắc Việt, trên đường mòn HCM. Theo Đường Sĩ Nguyên, phó trách Binh Đoàn 559A từ tháng 12/1966 tới tháng 4/1975, thì đơn vị này có gần 2000 xe vận tải và 4 binh trạm, với nhiệm vụ tải người và quân đường bộ miền Bắc vào Nam. Quân số của Binh đoàn 559A trên 120.000 người, gồm 10.000 thanh niên xung phong, 1 số đoàn cao xạ phòng không của Bộ TTM/VC tăng phái và tám số đoàn vận tải, chiến đấu trực thuộc. Sau ngày ký hiệp định ngưng bắn 1973, Công số của Bắc Việt bãi bỏ giai đoạn gửi thông đường đất và binh trạm, mà công khai chuyển quân từ Bắc vào Nam, mới lập nên số đoàn tải binh đoàn, kẻ cặc tăng-pháo, trực thuộc số bộ tư lệnh của VNCH khi Hoa Kỳ đã phớt tay ngoài. Do trên cuộc hành trình chỉ một 12 ngày, thay vì 4 tháng như trước, nên VC lúc nào cũng đưa quân số và quân đường, vì có một núi người số ngàn “sinh bọc tử nam”, cũng như các nước xã hội anh em, nhất là Trung Cộng, hết lòng chi viện. Trong lúc đó, VNCH chỉ nhận được vài cơ khí của Cộng sản để tam quốc tại trong cô đơn nỗi chiến trường, đã vậy còn bị bọn cộng tặc ngấm mà óc khét tại hậu phương, công khai đâm hùa trí mạng. Chiến đấu trong hoàn cảnh thế thật như vậy, không một nước nào là chuyển bại ?

A - ĐƯỜNG MÒN TRƯỜNG SƠN :

Hậu hới con đường chiến lược HCM đầu nóm trên rừng Trường Sơn, kẻ cặc tuyền xuất phát tại Vinh (Nghệ An), cho tải đoàn cuối cùng vào Phước Long. Rừng Trường Sơn là rừng số của Trung phần, khỏi đầu từ sông Cù tới sông Bông (Quảng Nam), chảy dọc theo biên giới Việt Lào. Từ Bắc vào Nam, có nhiều rừng núi cao trên 2500m, như Pu-Sai-Lai-Leng ở Nghệ An cao 2711m, Vọng Quang tại Hà Tĩnh cao 2286m, A Tuốt ở Thừa Thiên cao 2550m.. Nhưng như có nhiều đèo như Kéo Núi trên núi Bà Mè, đèo Mè Giỏi ở Hà Tĩnh, đèo Lao Bèo trên quốc lộ 9, nên số thông thông giới Lào-Việt rất thu hẹp tỉ lệ. Từ năm 1960 về sau, Bắc Việt lại dùng như đường đèo trên, để nối liền nhánh Trường Sơn Đông ở VN sang Trường Sơn Tây, hoàn toàn nằm trên đất Lào.

Rừng Trường Sơn từ phía nam sông Bông tại Miền Đông Nam Phần, được gọi là Cao

Nguyên Nam Trung Phän, vì đß cao chß còn trung bình 1000m, trß phía bßc tßnh Kon Tum, cßa ngß cßa Bßc Vißt xßm nhßp vßo Vßng 2 chißn thußt, lßi cß nhißu rßng nßi cao, rßt đß sß và hißm trß nhß Ngßc Lßnh (2598m), Movia (2338m), Ngok Krin (2215m). Tßi tßnh Pleiku, cao nguyên Nguyên Nam Trung Phän, hßi cao ß mßn đßng tßi ranh gißi các tßnh Phú Bßn, Bình Đßnh nhßng lßi thßp đßn ß Mißn Ba Bißn Gißi. Lßi đßng đßa thß thiên nhiên vùng này, Hà Nßi đß làm mßt nhánh rß, tß Đßc Cß-Pleime xußng ngß mißn duyên hßi Trung phßn.

Khßi đßu tß năm 1959, đßng mòn HCM do Hai xe ngßa (Vß Bßm) sáng tßo, thßt sß chß là mßt tuyßn đßng gửi vß cùng bí mßt, vßi “đß không đß đßu, nßu không đß khói và nói không thành tißng”. Sau đß theo thßi gian và nhu cßu chißn cußc, tuyßn gửi phát trißn đßn thành tuyßn đßng thß xe đßp, rßi đßng xe ô tô vßi đßng dßy đßi nß thoßi cùng hß thßng ßng đßn đßu, chßy song song kß đßng mòn. Có thß gßi đßy là mßt Bát Trßn Đß cũng không ngoa chút nào vì con đßng có tßi hßng trăm, hßng ngàn nhánh nhß, chßy chßng chßt đßc ngang, tß đßng sang tây, khßp nam tßi bßc, chßng bißt đßu mà mò, kß cß VC, nßu không có giao liên hßng đßn, vßn bß lßc chßt đßi, nhß Đßng Thu Hßng đß kß trong tißu thuyßt “Vô Đß”. Sau năm 1973 khi hißp đßnh ngßng bßn ra đßi, Kissinger cho phép quân Bßc Vißt ß lßi VNCH hßp pháp nhß là mßt thßch thß chính trß, giúp Hà Nßi ngang nhiên xß đßng con đßng chißn lßc trên, thành mßt xa lß đßt xe cß xußi ngßc rßn rßp đßm ngày. Năm 1974, chß tßch Cßng sßn Cuba là Fidel Castro đß tßng cho Hà Nßi, mßt đßn thißt bß máy móc, làm cßu đßng do Nhßt chß và còn giúp mßt đßn vß công binh, tßi tßn Qußng Trß hßng đßn công binh Bßc Vißt, làm chißc cßu dßy treo Dakrong, nßm trên ngß tß Khe Sanh-Tchépßne và đßng mòn. Sau đß chính Fidel Castro tßi tßn chß đß làm lß khßnh thành cßu, còn đßc hßng đßn đi thăm Đông Hà, mà Bßc Vißt khoe là vùng gißi phßng, tß sau trßn Mùa Hß Đß Lßa năm 1972.

Theo các tài lißu hißn hành cßa cß mßi phía, có trong thß vißn và báo chí VC sau này, thì hß thßng đßng mòn HCM, chßy dài tß Trung Lào tßi Cam Bßt, sß thßt là hoàn toàn nßm trên lãnh thß Lào-Mißn. Con đßng này đßc xßm nhßp vßo lãnh thß VNCH bßng năm nhánh rß vßi 21 trßc giao liên, có chißu dài tính theo đßng đßt tßng cßng hßn 12.000 đßm Anh. Con đßng đßc mang nhißu tên và chß có đßan trên lãnh thß Bßc Vißt, mßi đßc gßi là đßng Hồ Chí Minh. Riêng khúc đßng chßy trong lãnh thß Lào và Nam VN lßi cß nhißu tên nhß đßng Thßng Nhßt, Dân Tßc Gißi Phßng và Cách Mßng. Còn đßn cußi trên đßt Mißn là đßng mòn Sihanouk. Đß bßo toàn bí mßt, tßt cß hàng hóa, quân đßng, vũ khí và bß đßi xußt phát tß ga Hàng Cß (Hà Nßi) hay Vinh (Nghß An), đßu đßc đßa tßi cßa ngß Tân Kß (Nghß An) hay Quán Trßi (Đßc Tho-Hà Tĩnh), đß vào Qußng Bình và Qußng Trß, rßi tß đß mßi xußt tuyßn xßm nhßp vßo Nam. Nhßng đßng đß, dù ß trong lãnh thß Bßc Vißt, vßn vô cùng nguy hißm, vì bß phi cß Hoa Kß oanh tßc hßng ngày, nhßt là tßi thung lßng tß thßn Đßng Lßc. ß đßy, đßng chßy gißa hai rßng nßi cao, bên này là Rú Mßi, còn phía kia mang tên Sß Voi. Đây chính là cßa ngß đßu tiên, cßa đßng mòn HCM, nßi lißn bßc VN tßi lãnh thß Lào. Tß đß đßng mòn mang tên Trßng Sßn Tây, tißp tßc tßi Khâm Mußn (Lào), thì gßp Đßng 20 Quyßt Thßng, tß Phßng Nhß (Qußng Bình) sang. Khúc đßng này dài hßn 127 km, chßy len lßi gißa khu rßng già Kß Bßng và mißn hoang đßa Bulapha cßa Lào.

Theo báo Aux Ecoutes du Monte, thì häi cäng Vinh (Nghä An), là yät häu cäa đäng mòn HCM, vì gän nhä mäi thä đäu xuät phät đäy, đä xäm nhäp vào Nam. Cũng tä đäy, đäng đäc phân làm ba nhánh qua Lào, đä tránh thiät häi vì sä oanh täc cäa máy bay Mä. Riêng täng hành dinh cäa Đoàn 559A, thì đóng räi rác trong khu tam giác các thä trän Napé, Kamkeut, Kanmon.. näm đäc theo con sông Nam Pao cäa Lào. Đây là mät quân chäng đäc biät cäa Cäng sän Bäc Viät, gäm công binh, vän täi, trách nhiäm bäo trì, säa chäa con đäng, đäng thäi phân phäi quän trä đoàn dân công, xe täi chuyän vän bä đäi, vũ khí, tiäp liäu tä bäc vào chiän träng miän Nam.

Täi ngã ba Khâm Muôn, giao đäm cäa hai nhánh Quyät Thäng 20 và Tân Kä, đäng mòn HCM, đi vào khu räng già Hä Lào, cäp kä väi con sông Nam Cà Dinh, chäy täi đänh đäc đäng 1001 trên núi Räng Cäp. Tä đäy đäng mòn đäi tên thành Träng Sän, sau khi vät qua vĩ tuyän 17, đä täi thä trän Tchepone (Muang Xepon) näm trên quäc lä 9. Đây cũng là phân nhánh đäu tiên cäa đäng mòn Träng Sän, xäm nhäp lãnh thä VNCH, đä tän công các căn cä quân sä Lao Bäo, Khe Sanh, Làng Vei, Cà Lu.. trong tänh Quäng Trä. Sau đó, đäng mòn vän tiäp täc chäy trên đät Lào täi núi pä Bia (937m), mät đäa danh näi tiäng, trong cuäc chiän Đông Däng län thä hai (1960-1975), đäc mät ký giä ngoäi quäc, chäng kiän tän mät cänh hàng ngàn xác bä đäi Bäc Viät, bänh thäy bä läi täi chiän träng, vì bom đän phi pháo, nên đã đät là Hamburger Hill. Täi đäy, đäng läi đäc phân nhánh täi các thung lũng A Läi, Tà Bät và A Shau. Đäy là bàn đäp mà Hà Näi täp trung bä đäi, đä tän công Thäa Thiên và Đà Näng. Sau khi vät qua cao nguyên Boloven gän ngã ba biên giäi Viät-Lào-Miên, đäng mòn läi phân thành hai nhánh khác chäy vào lãnh thä VNCH, mät nhánh phát xuät tä Savarane täi Dakto, Tân Cänh, Kontum.. träc khi ngang qua các träi Läc Läng Đäc Biät Benhet, Dakto.. Nhánh khác tä Attopeu vào Pleiku, ngang qua Träi LLDB Đäc Cä, Pleime. Näm giäa hai nhánh rä này vän trên đät Lào, là mät khu 609 cäa Bäc Viät. Kä tä đäy, đäng mòn Träng Sän đäi thành đäng mòn Sihanouk, väi nhiäu mät khu nhä 702,701,740, 203,351,350 và 400. Trên đät Miän, đäng mòn có mät nhánh rä vào Phäc Long và phän cuäi cùng chäy xuäng tän häi cäng Kampong Som (Sihanouk Ville) cäa Miän. Chính täi đäy, Bäc Viät nhän träc tiäp hàng hóa vän trä cäa Nga, Tàu và Đông Âu, täi năm 1970 mäi chäm đät, khi Sihanouk bä Lonol lät đä. Nhä đó Hoa Kä và QLVNCH mäi đäc phép hành quân sang đät Miän theo läi yêu cầu cäa chính phä mäi, nên mäi tiêu diät gän nhä tät cä các mät khu cäa Bäc Viät täi đäy, qua các cuäc hành quân Toàn Thäng và Cäu Long.

Tóm läi suät cuäc chiän Đông Däng län thä hai, ngoài sä nän nhân chät bäi bom đän, giao tranh, phän län bä đäi, cán binh Cäng sän miän Bäc, đäc ghi nhän là ngã gäc trên đäng Träng Sän, vì trăm ngàn näi gian lao cäc nhäc và bänh tät, đó là chäa kä täi chät khi đäng trän, bä bom đän oanh täc, mìn bäy. Hàng vän näm mä hoang länh, đäc vui läp väi vàng, trên con đäng dài heo hút, chä mät thäi gian ngän, đã biän thành phân mäc, bón xanh thêm cây lá räng hoang, nhä Trän Xuân Läi, mät bä đäi vät tuyän đã viät :

“ Nhìn ng h i m a ng t
T a nghĩ g c cây
Nhìn r ng không nói
Nhìn mây ch ng th y
Ch có núi đèo
K nhau n i ti p
O i là kh ng khi p
Cho c nh Tr ng S n ..”

Hay : “ R i rác biên c ng m vi n x , chi n tr ng đi ch ng ti c đ i xanh, áo bào thay chi u
anh v đ t, sông núi g m vang khúc đ c hành Quang Dũng “.T t c là s th t, mà Đ i Tá Võ
Đ i Tôn, t c nhà th Hoàng Phong Linh, trong cu c Đông Ti n b t thành, khi tr v VN đ gi i
phóng quê h ng sau năm 1975, đã ghi i :

“ Đ nh núi cao mây v n,
đá nghìn năm quên tu i
ta l c loài nh dã thú không tên
qua Tchépone, Boloven
v H Lào thăm th m
Atopeu đ ng xa muôn d m
R ng tây nguyên heo hút trong tim ..”

Con đ ng có r t nhi u đo n dài, xuyên gi a r ng già b t t n, phi c quan sát hay
không nh cũng bó tay, ngo i tr s xâm nh p c a các Toán B t Kích, thu c binh ch ng
LLDB/VNCH.

Đ b o v con đ ng chi n l c này, B c Vi t thành l p Đoàn 559A, g m nhi u binh
tr m, m i n i có quân s t ng đ ng m t trung đoàn tác chi n. Gi a hai khu v c, có các toán
giao liên và các kho đã chi n. Vùng nào lo vùng n y, không ai bi t gì t i các khu v c lân c n.
Tóm l i, Đoàn 559A ch có trách nhi m t vĩ tuy n 17 đ vào nam mà thôi. Riêng phía bên này
vĩ tuy n ra t i B c Vi t, b n ph n tái t o và gi t, các tuy n đ ng giao thông, ti p v n cho
chi n tr ng, đ c giao cho hàng v n thanh niên nam n , trong ba t ng đ i Thanh Niên Xung
Phong. Do trên đã có không bi t bao nhiêu ng i tu i tr , ph i g c ch t gi a bom đ n, khi b
b t bu c bám tr t i ch , đ m i l n phi c M oanh t c v a đ t, thì h v i s c ng i và cu c
x ng, ào ra chi n tr ng, đ l p h bom trên m t đ ng v a b c y nát. B i th giao thông
không bao gi b gián đo n.

B - CÁN BINH, BÉ ĐÉI BÉC VÉT TRÊN ĐÉNG MÉN HCM :

VÉ i mÉc đích lßng gåt dß lußn thß gißi, ßnh lßn con ßn, chÉ i bÉ viÉc trßng trßn xßm lßng VNCH, nßn cßng sßn BÉC VÉt lßc nßo cßng tß chÉc cuÉc chuyßn qußn vßo Nam, thßt bÉ mÉt. Thßm vßo ß lß sÉ phÉ hÉa rßt ßn khÉp nhÉp nhßng cÉa mÉt sÉ bßo chÉ theo VC tÉ i mißn Nam, nßn Hß NÉ i gßn nhÉ ßam mÉ cÉ nhßn loßi, khißn ai cßng tin lß cuÉc chißn tÉ i mißn nam, lß do chÉnh ngßi mißn nam vÉ bÉt mßn chÉnh phÉ ßc tßi tßn bÉo, nßn nÉ i loßn chÉng phß, chÉ mißn bÉC khÉng hÉ can ß. Thßi gian ßu cuÉc chißn, viÉc chuyßn qußn tÉ bÉC vßo nam, thßt vÉ cßng khÉ khßn nguy hißm. VÉ thÉ chÉ cÉ bÉ binh vÉt tuyßn mß thÉ. CÉn vß khÉ qußn ßng, ßc chuyßn vÉn bÉng ghe thuyßn tÉ i tuyßn ßng 559B trßn ĐÉng HÉ i, do ĐÉng vßn CÉng phÉ trßch. Trßc tÉ t Mßu Thßn 1968, bÉ ßi BÉC VÉt vßo Nam, ßc bÉ i ßng vß hußn luyßn trong thßi gian 8 thßng, vÉ i tißu chußn 2 ßng 40 xu tißn HÉ/1 ngßy. Trßc khi lßn ßng “sßn bÉC tÉ nam”, cßc cßn binh bÉ ßi ßc cÉp 5 ngßy phßp vÉ thßm gia ßnh. VÉ chÉ nghÉa xß hÉ i mißn bÉC rßt cÉng bÉnh, con trßn qußn ßch, cha mÉ dß cÉ giß 100 tuÉ i vÉn phÉ i ß thÉ, ngoßi ra tÉ t cÉ tem phißu, sÉ gia ßnh ßu bÉ tÉ ch thu. Nßn trong mÉt xÉ mß tÉ t cÉ nhu yßu phÉm ßu phÉ i bÉ buÉc mua tÉ i cÉa hßng quÉc doanh, chÉ nhßa nÉ c, thÉ ßu cÉ ai dßm khÉng ß lßnh, ß vÉa khÉ thßn lÉ i lßm lißn lßy cho gia ßnh. É BÉC VÉt, cÉng khÉng cÉ chßa, nhßa thÉ vß trßng ß i hÉc, nßn cßng khÉng cÉ chÉ ß hoßn ßch vÉ tu xußt hay hÉc hßn. CÉn du hÉc hay xußt ngoßi , thÉ chÉ ßnh Éu tißn cho con cßi vß gia ßnh cßn bÉ cÉ tÉng bÉ trßng vß hßng trung ßng ßng, nßn sau khi hÉt phßp, ai nÉy ßu trÉ lÉ i ß lßn ßng vßo Nam theo lßnh ßng.

Trßn ßng tißn qußn cÉn trong lßnh thÉ BÉC VÉt, cßc ßn vÉ chÉnh quy hßn qußn, vÉn sÉ ßng qußn phÉc cÉ hÉu bÉng vÉ i kaki Nam ĐÉnh, vÉ i mß bÉu cÉ bÉC vÉ i ßu, mß xanh lß cßy. . Qußn xa sÉ chÉ bÉ ß i tÉ i Lßo, qua mÉt trong ba tuyßn ßng chißn lßc, nÉ i lißn hai nhßnh Trßng Sßn ĐÉng vß Tßy, tÉ i ĐÉng LÉc (Hß TÉnh), Phong NhÉ (Qußng BÉnh) vß VÉnh Linh (Qußng TrÉ), ß tÉ i bißn giÉ i VNCH. TÉ i ß y, bÉ ß i cßng sßn BÉC VÉt, sÉ lßt xßc hoßn toßn thßn ngßi “GiÉ i PhÉng Qußn” trong MTGPMN cÉa Anh ThÉ, chÉ BÉnh, chÉ ĐÉnh BÉn Tre lßp ra. TÉm lÉ i tÉ t cÉ nhÉng gÉ cÉ lißn hÉ tÉ i CÉng sßn mißn BÉC, ßu phÉ i hoßn trÉ hÉt cho cßn bÉ chÉnh trÉ ßn vÉ. TÉ ß y bÉ ß i chÉnh quy mißn BÉC lß giÉ i phÉng qußn mißn Nam, dß cÉ hai ßu lß ßng ta ß y, nßn phÉ i mÉc ß bß ba ßn, khßn rßn qußng cÉ, mßng ßp rßu, ß i mß tai bÉo, y chßng nhÉ VC tÉ i Nam phÉn ß sÉm tußng tÉ nßm 1960. CÉ tÉ i cÉ hißu, cßng phÉ i dßng cÉ MTGPMN, nÉa xanh nÉa ß giÉa cÉ sao vßng. CÉn bßi hßt thÉ ß cÉ bÉn “GiÉ i phÉng mißn nam” cÉa Nguyßn Minh Sißng tÉ c LÉu HÉu PhÉc.

Trßc khi hißp ßnh Ba LÉ 1973 kßy kÉt, nhÉm hÉp thÉc hßa cßng nhÉ cho phßp bÉ ß i chÉnh quy BÉC VÉt, ßc cÉng khai ßng ngay trßn lßnh thÉ VNCH, thÉ sÉ di chuyßn trßn ßng mÉn HCM rßt khÉ khßn nguy hißm, kÉ cÉ cßc tuyßn giao thÉng chißn lßc, nÉ i BÉC VÉt vÉ i nhßnh Trßng Sßn Tßy, nÉm trong lßnh thÉ Trung Lßo, vÉ phi cÉ Hoa KÉ oßnh tÉ cÉng ßm lißn

từ c. Nên chờ riêng đơn đường, từ điểm xuất phát đầu tiên tại Tân Kỳ (Nghệ An), tại thị trấn Tchepone (Hào Lào), cũng phải mất từ 2 -3 tháng. Sau đó các đơn vị bắt đầu chính quy miền bắc, được các toán giao liên hướng dẫn và xâm nhập các trục vào lãnh thổ VNCH để hoạt động, tuân theo nhiệm vụ được giao phó. Sau tháng 2-1973, không quân Hoa Kỳ chính thức rút khỏi cuộc chiến, còn VNCH thì không được phép ngừng tiến đến gần chân, nên Bộ Chỉ huy công khai hoạt động, không cần che đậy để lộ địa bàn hoạt động. Do trên, con đường mòn được tu bổ thành mặt xa lộ đất. Được đường, thiết lập nhiều khu đường quân, binh xá, kho tiếp liệu. Song song là mặt hàng thương mại đường, xăng cùng mặt đường dây điện thoại cao tốc, do Liên Xô và các nước Đông Âu cung cấp viện trợ, bơm đầu tư các tàu nhiên liệu cấp biển tại Nghệ An. Tại các mặt khu cũng như địa điểm trung gian, Bộ Chỉ huy bố trí mặt mặt phòng không để yểm trợ, với đội loại súng để bác do Nga Xô, Đông Đức viện trợ như súng cao xạ, loại 130 bắn bánh và 157 sáu bánh, có trọng tải từ 4-6 tấn. Ngoài ra có mặt đoàn dân công kháng chiến, thi hành theo cái gọi là “nghĩa vụ lao động”, từ 16-55 tuổi, không phân biệt nam nữ, được giao hàng hóa và được sống yên trong chế độ công an khu vực. Hàng hóa phải nộp thuế chuyển vận vào Nam bằng sức người, xe đạp và voi.

Sau tháng 5-1975 chiến tranh chấm dứt, có rất nhiều bí mật được tiết lộ, phần lớn như làm sáng tỏ lý do thất bại của Quân Lực Đông Minh, Hoa Kỳ và VNCH trong cuộc chiến Đông Dương, mà nội dung chính là ngăn chặn và phá vỡ hệ thống đường mòn Trường Sơn, hành lang chính để cán binh bắt đầu cuộc sống Bộ Chỉ huy, xâm lăng Miền Nam. Đường thời phải bày ra ánh sáng, thời trung “Mạng người lá rừng” vì đường đi không tại, của hàng trăm ngàn người “sinh bọc tử nam”. Tất cả nhân chiến tranh trên, chúng có ai vì nhiệt tình cách mạng, ngu dốt phải chết thảm thê vì đường đất, máy bay oang tặc, hàng pháo và binh lính không có thu nhập men cho ăn. Và dù phía VNCH không dứt được chiến tranh cuối cùng như ngỡ rằng Hồ đã tiêu diệt và phá vỡ gần hết hệ thống mặt khu quan trọng của Bộ Chỉ huy, trên đường mòn Trường Sơn, như 604 tại chốt hạm Tchépone-Hào Lào và 611 trong thung lũng Ashau, gồm nhiều binh trạm, hậu cần, đường dẫn đầu cùng các trạm kho tiếp tế. Tác giả Lane Rogers cũng là Đại Tá Thủy Quân Lực Chiến Hoa Kỳ, từng tham dự nhiều trận chiến trên đường mòn, đã viết:”Đội bộ và hoạt động được liên tục trên hành lang chuyển quân, Bộ Chỉ huy đã thí quân mặt cách vô nhân đạo. Đó là lý do nhiều lần con đường chính và năm nhánh rẽ vào Nam VN, từng như đã bị phá vỡ hoàn toàn. Nhưng rồi đoàn kiên người cũng tìm được ngõ ngách khác để xâm lăng miền Nam. Riêng Thành phố Westmoreland, của Tập Lữ Quân Lực Hoa Kỳ và Đông Minh, chiến đấu tại VN, thì gọi thích lý do thất bại của Mỹ, trong nội dung hậu quả của con đường này, phần lớn do trợ giúp thiên nhiên, là chiến mã thiêng nhiên được, gây sự sợ hãi chết chóc nhiều như trên thế giới.

3 Máu Đường Trường Sơn (1960-1975) :

Hai mươi năm chiến cuộc VN, đã cướp mất đi hàng triệu thanh niên nam nữ hai miền đất nước, cũng như đường bào vô tội. Số tội孽 và đau lòng nhất, riêng chỉ có kẻ trong cuộc và dân chúng xã nghĩa Bắc Việt mới hiểu thấu. Riêng người miền Nam sống tại các đô thị lớn như Sài Gòn, Huế, Cần Thơ... gần hết chỉ hiểu một cách đại khái, mù mịt, qua tài liệu, báo chí và sự tuyên truyền của cả hai phía. Họ đâu có bao giờ biết rằng, trong suốt cuộc chiến, Bắc Việt, Hoa Kỳ và QLVNCH, đã dành gần hết ngân sách đất trên đường Trường Sơn, vì mặt bên thì quyệt lòng dùng máu xương người để xây huyết lộ, còn phía bên kia cũng lấy mìn súng, bom để phá hủy cho tận tụy. Nói chung cả hai phía đều sử dụng tội đa mìn súng con người Việt, qua các khu vực hiểm họa ngoạn mục nhất nhất, cũng chỉ để phục vụ cho quyệt lợi riêng tư của họ mà thôi.

A-VỀ PHÍA CÁNNG SÁNN BẮC VIỆT :

Sau khi Thủ Tướng Liên Xô Nikita Khroushchev, phát pháo mở màn cuộc chiến giữa phóng toàn cầu vào ngày 6-1-1961, cũng là thời gian khởi đầu cho tới ngày 30-4-1975, Bắc Việt xâm lăng chiến lược miền VNCH. Người trẻ các chớp bu người tại Bắc Bộ Phủ, không ai có thể biết rõ, đã có bao nhiêu cán binh, dân công và thanh niên xung phong đã bỏ thân mình vong vì cuộc chiến. Phận thì Cán bộ quen biết biết sự thật, họ nhận ra trong chế nghĩa thiên đàng, không có chỗ để thối nát binh ngoài mặt trận. Nên tất cả những người đi xuống tuyên bố, gần như là tuyên truyền láo bịp, nên sự thật đâu biết sao mà mờ ? Những chiếc chến có đi xuống, gần hết các trận đánh khốc liệt, đều xảy ra trên hành lang chiến lược Trường Sơn, từ sự hủy diệt bằng bom mìn, hàng rào điện tử, chiến tranh khí tượng, thu hoạch khai quang, không quân cho tới những đường đường trực tiếp giữa Bắc Việt với Hoa Kỳ và VNCH, mà cao điểm là cuộc hành quân Lam Sơn 719, tại Hồ Lào-1971.

Trên lãnh thổ Bắc Việt, trước diễn biến bom đạn hàng ngày, là những nam nữ thanh niên, trong các Tiểu đoàn Thanh Niên Xung Phong. Những người đã bỏ chết một cách oan khiên tại các trại, tại ngã ba Đường Lức (Hà Tĩnh), Đường 20 Quyệt Thắng (Quảng Bình), Hàng Hóa (Quảng Trị) khi bắt buộc thi hành các công tác hiểm nguy như giao liên đến để cứu gia đình núi muôn trùng, làm mìn chiến đấu đoàn xe đến các địa điểm tránh bom Mìn.. Trong muôn ngàn thảm kịch, để đến địa điểm phim quàng cáo, vận chuyển nhớt là cái chết của 10 cô gái TNXP, thu hoạch Titanium 4/Tiểu đoàn 53 ở Hà Tĩnh, bị bom đánh sập, chôn sống tại trại Ngã Ba Đường Lức, vào sáng ngày 24-7-1968. Họ chuyển biến thành TNXP và công binh, cũng bị chết trong một cái hang núi tại Khu Bàng (Quảng Bình).. Những đây cũng chỉ là một trong hàng triệu cái chết vô danh của những người xâu sâu trong chiến tranh, nếu đem so sánh với những cái chết khác tại các tuyến đường vào lãnh thổ VNCH.

Không khó để nhận thấy rằng chiến tranh xuyên giũa các Toán Biệt Kích Quân cộng tử, thuộc Binh chủng LLDB/VNCH và cán binh Biệt Động Viêt, trên mặt ngõ ngách của đối tượng mìn Trừng S, ngay cả trong lãnh thổ Biệt Động Viêt. Kể từ năm 1965 tới khi có Hiệp định Ba Lê 1973, đã có không biết bao nhiêu trận đánh lớn giữa Cộng sản miền bắc và quân lực Đông Minh, Hoa Kỳ cũng như QLVNCH. Điển hình như các trận PLEIME -1965, giũa Toán A217 Biệt Động Lích Miền-Việt, TD91BCD/LLDB, TD1/TrD45/SD23BB, TD21+22/BDQ, Chi Đoàn 3 Thiệt kẻ/VNCH với 3 Trung Đoàn 32,33,66 cộng sản Biệt Động Viêt. Ngày 27-10-1965, SD1 kẻ binh không với Hoa Kỳ, hành quân tới thung lũng IA-DRANG, Pleiku, bắt gây âm mưu tập trung của 3 SD Biệt Động Viêt, nhằm chia cắt VNCH thành hai mảnh. Tháng 12-1965, Biệt Động Viêt lại tiến công 2 Trại LLDB .Tà Biệt, A Lôi (Thị Thiên), một trận đối đầu đẫm máu giữa cộng và Miền+VNCH tại căn cứ Ashau, một tiến đến gần chặn cán binh Hà Nội, tràn xuống miền duyên hải.

Mùa thu năm 1967, Biệt Động Viêt tiến công đối tượng lo ngại từ tiến độ VNCH trên đối tượng rơi vào Chiếm khu C (Phước-Bình Long) cũng như Kontum, vì 2 khu vực này là của ngõ chiến lược quan trọng nhất trên hành lang xâm lăng VNCH của cộng sản Biệt Động Viêt. Để giành lấy áp lực tại Tiến độ Dakto, 16 tiểu đoàn thuộc SD4BB +SD.Dù/Hoa Kỳ và Lực lượng Nhảy Dù VN, đã áp chiến với 1 SD.Biệt Động Viêt, chiến tranh vòng hai phía rệt rệt.

Trên QL9 từ H Lào vào Quê Tr, có Tiến Độ Khe Sanh là căn cứ của Biệt Kích quân VNCH, thành lập từ tháng 7-1962. Đây cũng là điểm xuất phát các Phi V Tiger Hound rải quân xâm nhập đối tượng mìn HCM. Như các căn cứ Cần Tiên, Gio Linh, Carroll, Cam Lộ .. Khe Sanh là các tiến độ, điểm di chuyển vùng biên giới phía bắc khu phi quân sự với tuyến 17 lãnh thổ Biệt Động Viêt. Bởi vậy Cộng sản luôn tìm mọi cách tiêu diệt cái gai như Khe Sanh, dấn vào ý thức của đối tượng mìn Trừng S. Cuối năm 1967, trước khi mở màn cuộc tiến công đẫm máu Tết Mậu Thân 1968, Võ Nguyên Giáp đã mở một loạt trận Diên Biên Phủ thứ 2 tới thung lũng Khe Sanh, với ý muốn dấn quân Miền vào rồi tiêu diệt như đã từng xảy ra vào năm 1954 trên đất Bắc. Nhưng Giáp đã tính toán sai, vì Hoa Kỳ mạnh hơn Pháp cả 100 lần, lại có một lực lượng hải pháo không quân hùng hậu, nên cuối cùng Biệt Động Viêt phải chém về với H Lào, bắt lại tại Khe Sanh hơn 20.000 xác bỏ rơi, tới 90% quân sự tham dự trận chiến. Cũng tại đây, ngoài quân Miền, còn có một tiến độ VNCH duy nhất được tăng phái, đó là TD37 Biệt Động Quân. Tiến độ này dù quân sự ít ỏi, lại bổ sung thêm tiến độ như sự thất bại gian chiến của, đã giành được phòng tuyến phía nam của căn cứ Khe Sanh, qua nhiều đợt tiến công bị ngăn chặn của SD304 Biệt Động Viêt.

Trong cuộc tiến công kích Tết Mậu Thân 1968, Cộng sản tiến tới hoàn toàn trên chiến trường, nên hậu quả tàn binh đổu rút về phía bên kia biên giới Việt-Miền-Lào, trên đối tượng mìn Trừng S. Phía VNCH và Hoa Kỳ đã mở nhiều cuộc hành quân truy quét. Tại Vùng 1 chiến thuật, ngày 16-4-1968 SD1 kỵ binh Miền + TrD3/SD1BB/VN hành quân Lam Sơn 216-Dela Ware tạo thành vùng A Lôi. Kể tiếp hành quân Somerset Plain Lam Sơn 246 của SD101 Dù Miền + TrD1/SD1BB/VN tại vùng A Lôi, Tà Biệt và một khu 609. Đầu năm 1969, SD101 Dù +

Tr	TQLC/HK + TrSD1BB/VN tßo thanh thung löng A Shau. Vùng này có mßt ngßn núi cao trên 1000m, nßm ngay biên gißi Lào-Vißt, nhß mßt bình phong án ngß các căn cß A Lßi, Tà Bßt, A Sha. Mßt trßn đßng đß kinh khißp đã xßy ra tßi đây gißa hai phía. Cùng tham chißn, không quân, pháo binh và các pháo đài bay B52, đã gißi xußng chißn trßng hßn mßt trißu cân Anh bom các loßi, trong sß này có 152.000 cân Anh bom lßa, khißn cho đßi núi, cß cây, rßng xanh và xác cán binh bß đßi Cßng sßn Bßc Vißt bß lßi khi chßm vß, đßu bißn thành tro bßi. Cß m thßng cho sß phßn con ngß vß tem phißu, hß khßu, mà phßi sinh Bßc tß Nam, nên mßt ký giß Mß có mßt tßi trßn đßa, vißt bài trên báo, đã ví von đßt tên núi pß Bia là Hamburger Hill. Sau này, báo chí VC hßnh dißn tuyên truyßn vßi thß gißi, vì Mß chßt nhißu quá, nên mßi có cái tên ngß nghßnh trên.

Nhßng mßt bißn cß cß kß quan trßng trên, gßn nhß làm đßo lßn chißn lßc xâm lßng mißn nam cßa Bßc Vißt, cũng nhß chißn thßng gßn kß cßa VNCH, nßu nhß Nixon-Kissinger không bán đßng Mißn Nam cho Bßc Vißt, qua cai gißi là Hißp đßnh Ba Lê 1973. Đó là cußc chính bißn trên đßt Mißn vào năm 1970. Ai cũng bißt Kampuchia tß năm 1960, là hßu cß an toàn cßa Cßng sßn Bßc Vißt, đß nhßn trßc tißp hàng hóa quân đßng vißn trß cßa các nßc XHCN, tßi hßi cßng Sihanouk Ville nßm trong vßnh Thái Lan. Đây cũng là tßng hành dinh cßa Cßc R, đßu nßo chß huy cßa đßng bß Cßng sßn mißn Nam, qua ngßy danh MTGPMN. Ngày 18-3-1970, Lonol lßt đß Sihanouk và theo Mß. Quân Mißn cũng đßc lßnh tßn công các mßt khu cßa Bßc Vißt trên đßt Mißn. Chißn tranh đã nß toàn dißn trên đßt chùa Tháp. Liên quân Khmer Đß cßa Polpot và VC phßn công và bao vây thß đô Nam Vang, đßng thßi ngß i Mißn qua sß xúi ngß m cßa tân chính phß Lonol, đã đßng loßt “ CẤP DUßNG “ Vißt Kißu khßp nßi, gây thßm trßng thßng đau cho hßng vßn ngß i dân vô tßi, bß vß lây do Bßc Vißt gây ra tß mßy năm trßc.

Đß cß ú đßng bào vß nßc, đßng thßi mßn đßp thanh toán các căn cß đßa và cßc R tßi biên gißi Vißt-Mißn, theo yßu cßu cßa Lonol. Do trên,QLVNCH đã tß chßc cac cußc hành quân rßt qui mô, mang tên Toàn Thßng 41,42,43 do QD3 đßm trách. Song song QĐ2 cũng hành quân Bình Tây và QĐ4 có hành quân Cßu Long. Trß cußc hành quân Toàn Thßng 43, do lßc lßng hßn hßp Vißt-Mß, gßm SD1 Không vßn Hoa Kß + Lß Đoàn 3 Nhßy Dù và Thißt Đoàn 2 kß binh/VN. Tßt cß các cußc hành quân khác, đßu đß QLVNCH đßm trách, đã giúp Lonol chißm lßi thß đô Nam Vang, hßi cßng Sihanouk Ville, đßng thßi phá vß gßn nhß toàn dißn các mßt khu cßa VC, trong đó có Trung ßng Cßc R. Trên bißn Đông, Hßi quân Mß còn tß chßc cußc Hành quân Market Timer, đß truy đßu i các tàu thủy n cßa Bßc Vißt, trong vißc chuyßn vßn quân trang đßng vào Nam, bßng tuyßn đßng bißn 559B.

Đß cßu sßng đoàn quân xâm lßng đông đßo, đang có mßt ß mißn nam, trong lúc các căn cß tißp vßn tßi Mißn vßa bß phá hßy, nên Cßng sßn Bßc Vißt đã gia tăng quân lßc, bßng mßi giá giß vßng cho đßc Huyßt lß HCM trên đßt Lào, mà trßng đißm là Thß trßn hoang tàn Tchépone. Đây cũng lý do mà QLVNCH đã mß cußc Hành quân Lam Sßn 719 tßi Hß Lào năm 1971, mßt trßn chißm đßm máu nhßt trong Đông Dßng thß chißn 2 (1960-1975). Phía VNCH có 17.000

quân tham d, g m các SD Nh y Dù, SD TQLC, SD1BB, Liên Đoàn 1BDQ và L Đoàn 1 Thi t Giáp. V phía C ng s n B c Vi t có Quân Đoàn 70B, các SD2, 304,308, SD phòng không.. Quân M ch đóng bên kia biên gi i, y m tr không v n, h i pháo, pháo binh.. Cu c hành quân k t thúc ngày 25-4-1971 sau khi Trung Đoàn2/SD1BB/VNCH ti n vào th tr n Tchépone. Dù b thi t h i r t n ng nh ng QLVNCH đã ph n nào đ t đ c m c tiêu chiến l c, là phá h y hoàn toàn nhi u căn c ti p li u c a B c Vi t, t i m t khu 609 và 611 trên đ ng mòn HCM.

B-V PHÍA VNCH :

Trong su t cu c chi n, h u nh t t c m i binh ch ng c a QLVNCH đ u có m t t i đ ng mòn Tr ng S n, k c C nh Sát Dã Chi n, Xây D ng Nông thôn, DPQ+NQ.. Tuy nhiên đã có m t Binh Ch ng Đ c Bi t, t ngày thành lập vào năm 1957, t i khi rã ngũ tan hàng, đã đ n đ c ho t đ ng âm th m trong lòng đ ch , trên su t đ ng mòn HCM t đông sang tây, ngay c trong lãnh th c a Miên và Lào. H là nh ng chi n sĩ “ B T KI’CH-B T CÁCH “, không có s y m tr nào c a đ n v b n và hoàn toàn t l c cánh sinh đ mà s ng trong núi r ng, nhi u n i ch a h có đ u chân ng i.

Binh ch ng LLDB có c p s s đoàn, bao g m các đ n v nh S liên l c, S công tác, S khai thác đ a hình, các liên đoàn tác chi n 31, 77, 81 Bi t cách nh y dù và Trung tâm Hu n luy n LLDB Đông Ba Th n t i Cam Lâm-Khánh Hòa.

Nh Kinh Kha ngày x a, các chi n sĩ Bi t Kích ra đi ít khi đ c tr v . M t s ít đã b b t t i B c Vi t và ch u ki p t i đ , t i nay nhi u ng i v n còn ch a đ c th . Vì h chính là k thù không đ i tr i chung và cũng là kh c tinh c a C ng s n, trên su t đ ng mòn. Tóm l i n i nào có VC thì n i đó có LLDB. Hai bên đã tr ng k đ u trí trong su t cu c chi n , qua đ m i hình th c. Nh ng vì lý do b o m t, nên c hai phía, đ u không mu n nh c t i.

C-V PHÍA HOA K :

T năm 1961, Lào tr thành m t qu c gia trung l p, nên chính ph M đã b Qu c H i, nh t là tên th ng ngh sĩ đ ng dân ch thân c ng William Fullbright và cái g i là y ban ngo i giao, tìm đ m i cách ngăn ch n c m đoán quân M can thi p vào đ t Lào. Trong lúc đó, C ng s n B c Vi t không h đ m x a t i cái g i là hi p đ nh Genève 1961, t tác m con đ ng Tây Tr ng S n ngay trên đ t Lào, đ làm hành lang chuy n quân và ti p v n xâm lăng mi n nam.

Cũng do Quốc Hội trái bußc, nên tßi TT Kennedy cho tßi Johnson, cß hai đßu dßt trong quyßt đßnh dùng vũ lßc tiêu diệt, ngăn chßn sß xâm nhßp cßa cßn binh bß đßi, trên đßng mòn HCM.

Vì không thß sß đßng bß binh, đß tránh né khßi bß công lußn thß gißi và qußc hßi chß trích, ngßi Mß đã dùng các phßng tißn chißn tranh khác nhß oanh tßc, khai quang và dùng hàng rào điện tß. Ngay cß vißc sß đßng không quân đß oanh tßc cũng vô cùng bí mßt, lúc đßu do các phi công thuê cßa Thái Lan, Đài Loan đßm trách. Vß sau vì Bßc Vißt đã đßc Liên Xô giúp thißt trí mßt mßng lßi phòng không dày đßc, vßi đß các loßi đßi bác, hßa tißn tßi tßn 35,57 ly .. làm nhißu thßm thính cß bß bßn hß. Vì vßy đß thích ßng vßi hoàn cßnh, Hoa Kß quyßt đßnh xß đßng nhßng phi cß oanh tßc Thunderchiefs tß Thái Lan, cùng các phi cß F105, pháo đài bay B52.tß căn cß Guam, cũng nhß các Hàng Không Mßu Hßm bß neo trên Thái Bình Dßng, đß oanh tßc liên tßc con đßng mòn HCM, trên đßt Bßc, Lào-Miền và trong lãnh thß VNCH. Riêng chß trßng cßa Tßng Westmoreland, tß lßnh các lßc lßng Mß và Đßng Minh tham chißn tßi VN, thì luôn mußn dùng bß binh, đß cßt đßt đßng mòn HCM ngay trên đßt Lào. Nhßng ông đã bß Quốc Hội Mß chßng đßi kßch lißt vì sß vi phßm hißp đßnh Geneve 1961. Ngoài ra Mß cũng luôn lo sß va chßm quân sß vßi Trung Cßng, khi tung quân vào Lào đß hßy diệt con đßng chißn lßc HCM. Đây cũng là nhßng bí ßn trong cuộc chißn VN mßi đßc bßt mí. Năm 1968 kß hoßch vßt biên đánh sang Lào đß hßy diệt đßng mòn HCM, mang tên EL-PASO sßp đßc Quốc Hội Mß phê chußn, thì xßy ra trßn Tßt Mßu Thân 1968 nên chißn đßch trên đã bß hßy diệt.

12 giß trßa ngày 30-4-1975, nhß Tßng thßng Dßng văn Minh vßi quyßn hßn cßa Vß Tßng Tß lßnh tßi cao, ra lßnh cho QLVNCH lúc đó đang còn chißn đßu khßp các mßt trßn, buông súng đßu hàng gißc. Nhß vßy mà đoàn xe tăng cßa Liên Xô, chß quân Cßng sßn Bßc Vißt, mßi bon bon chßy đßc trên đßn chßt cßa đßng mòn HCM, là đßi lß Thßng Nhßt-Sài Gòn, rßi iß sßp hai cßng sßt đß vào dinh Đßc Lßp, trßng trßn không có phòng thß, lính gác.

Sài Gòn hai mßi năm đßi chß đß VNCH, gßn nhß lúc nào cũng có bißu tình. Thß nhßng trong ngày “vinh quang cßa đßng-bßc”, mßt cß hßi vàng ròng đßngßi mißn nam tha hß xußng đßng hoan hô hòa bình, ăn mßng.Tuy nhiên mßi đßu xßy ra lßi hoàn toàn trái ngßc, chßng tßngßi mißn nam không phßi ai cũng hß hßi tin hay thân cßng, nhß mßt sß báo chí thßi đó đã xßng. Theo hßng trăm nhà báo ngoßi qußc có mßt hôm đó, trong sß này có nhißu ngßi thân cßng, cho bißt : “trßa 30-4-1975, khi quân Bßc Vißt vào Sài Gòn, đã không có cßnh ngßi thß đô hàng hàng lßp lßp, tßa ra đßng, mißng la cß phßt.. nhß hß tßng làm qua nhißu bißn cß trong quá khß. “.Nói chung chß có cßn bß đßng và SD304 khẩn đß tân lßp ra chào đón quân ta vß, còn dân chúng Sài đô lßp thì chßy trßi chßt theo chân Mß đi ngoßi qußc, sß khác lo chßm đß .. nên có ai rßnh đß mà bißu tình, xußng đßng nhß đßng mong đßi.

Sau đó Hà Nội cho thu thập mìn hải cẩu t cán binh bỏ đi đã chôn trên đường mòn, tập trung làm nghĩa trang Träng Sơn, tại xã Gio An, quận Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Còn Tỉnh Ủy Bình-Trä-Thiên thì tập chức tour du lịch, đưa khách trong và ngoài nước tới thăm mộ y cái xác xe tăng Mỹ, cây cầu treo Dakrong do công binh Cu Ba làm nên và đi Hamburger Hill.. Riêng đường Träng Sơn tây thì bỏ hoang hoàn toàn và mãi đây Lào cho phép Trung Cộng trùng tu, nối liền xa lộ Vân-Nam-Bäc Trung Lào mà tiếp nối lại con đường này sẽ thông tới häi cäng Kompong Som của Kampuchia, như năm xưa Bäc Việt đã làm.

Nay người ngäm nghĩ, mãi thời nhà văn Xuân Vũ viết “ Đường đi tới mà không tới “ là đúng sự thật.

‘trắng chì n khu nä näng säu vän kä
núi nghìn năm quên tuäi đäng cô đän
đoàn quân xa hào khí ngút mây vän
träi quá ác làm vä tan tän tuyät
.. đây còn có nhäi u bän bè Phan Thät
đã vùi thäy trong rừng länh tây nguyên
hä bấy giờ là nhäng cánh chim đän
hót o näo näi lưng đèo khe núi.. ’

Xóm Cän Hä Uy Di

Viết như bên hiän Cä Đäi Ủy Trän Văn Thân, Träng Toán LLDB,

Mät xác trên nhánh rừng đường mòn HCM, Tháng chäp 1974

Hä ĐINH-MäNG GIANG
TD1/TrD43/SD18BB
Kbc 4424 3435 - 4508